TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2017/HS-ST
Ngày 30/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đặng Anh Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Xuân Dệt.

Bà Tô Thị Lành.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thúy Vân là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku*** tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2017/HSST, ngày 03 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2017/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Kpuih Y, sinh ngày 01/01/1999 tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Làng L, xã L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Jarai; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Rơ Lan B (đã chết) và bà Kpuih Y; chưa có vợ; tiền án: không, tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 18/5/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ Quyết định đưa đi Trường giáo dưỡng số 03 tại thành phố Đà Nẵng, thời hạn 24 tháng. Ngày 23/4/2013, chấp hành xong thời gian giáo dưỡng về địa phương; bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày 08/8/2017 cho đến nay. Có mặt.

2. Siu T, sinh ngày 01/01/1999 tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Làng L, xã L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Jarai; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Rơ Mah H và bà Siu M; chưa có vợ; tiền án: không, tiền sự: 01: Ngày 16/02/2016, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị Công an xã Ia Lang, huyện Đức Cơ xử phạt hành chính (phạt tiền); chưa chấp hành xong; bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày 07/7/2017 cho đến nay. Có mặt.

- **Người bào chữa cho các bị cáo Kpuih Y và Siu T:** Ông Võ Đình Sang- Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người bị hại:

1. Chị Phạm Thị M. Địa chỉ: Thôn 01, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Bích T. Địa chỉ: Thôn I, xã H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Ông Lâm Đình N. Địa chỉ: Thôn L, xã Bình Giáo, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Anh Dương Quang H. Địa chỉ: Thôn V, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Phước A. Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Trần Đình T. Địa chỉ: đường T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Anh Phan Văn T. Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Bà Kpuih Y. Địa chỉ: Làng L, xã L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người phiên dịch: Bà Nay H'Hyan. Địa chỉ: Thôn 4, xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- **Người tham gia tố tụng khác:** không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Kpuih Y và Siu T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ ngày 19/6/2017 đến ngày 21/7/2017, tại địa bàn huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai, Kpuih Y đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản và tại địa bàn thành phố Pleiku Kpuih Y cùng với Siu T thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 19/6/2017, Kpuih Y đón xe ô tô khách từ huyện Đức Cơ để đi đến thành phố Pleiku chơi. Khi đi đến thôn 1, xã Thăng Hưng, huyện Chư Prông thì Y nảy sinh ý định tìm nhà nào sơ hở thì đột nhập vào lấy trộm tài sản nên Y xuống xe rồi đi dạo bộ. Khi đi đến trước nhà chị Phạm Thị M, sinh năm 1980, trú tại: thôn 1, xã H, huyện C, thấy cửa nhà khóa ngoài và không có người trông coi nên Y dùng tay mở cửa sổ và dùng cây gỗ nhặt ở sân cạy song sắt cửa sổ bung ra, đột nhập vào bên trong nhà lấy trộm được 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Asus và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone (do Trung Quốc sản xuất) của chị M đang để trên bàn rồi theo lối cũ ra ngoài. Sau đó, Yinh đem chiếc máy tính xách tay đến tiệm điện thoại của anh Nguyễn Phước A, sinh năm 1986, trú tại: thôn K, xã C, huyện C bán được 300.000 đồng. Số tiền này, Y đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua chiếc máy xách tay của Y, anh A đã bán lại cho khách hàng (không rõ nhân thân, lại lịch) nên không thu hồi được. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone do bị hư hỏng không sử dụng được nên Y đã vứt trên đường đi về huyện Đức Cơ, không rõ địa điểm nào nên không thu hồi được. Qua định giá, kết luận: Chiếc máy tính xách tay hiệu Asus có giá trị 10.764.000 đồng; chiếc điện thoại hiệu Iphone có giá trị 1.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ ngày 21/6/2017, Kpuih Yđiều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu trắng, chưa rõ biển số của Rơ Lan B, trú tại: Làng K, xã L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai chở Siu T đi chơi tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì cả hai đi về. Khi đi đến ngã ba dốc Hàm Rồng, Y rủ Tvào quán cơm Thủy của chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1983, trú tại: thôn i, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai để ăn cơm. Sau khi gọi hai đĩa cơm, Y nhìn thấy trên đầu tủ lạnh trong quán có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1S của chị T đang sạc pin nên rủ T trộm cắp chiếc điện thoại này để bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. Sau đó, lợi dụng lúc chị T đi vào trong nhà, Y đi đến lấy chiếc điện thoại trên cất giấu trong túi quần rồi cùng với T ra lấy xe đi về lại huyện Đức Cơ. Khi đi về đến trước Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Đức Cơ, Y dừng xe và bảo T ngồi đợi để Y đi tìm nơi bán điện thoại. Sau đó, Y đem chiếc điện thoại đến tiệm điện thoại Kim Oanh ở số 290B đường Quang Trung, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ bán cho anh Trần Đình T (là chủ tiệm) được 2.700.000 đồng rồi quay lại chỗ T đang đợi. Số tiền này, Kpuih Yvà Siu T tiêu xài chung hết. Đối với chị Nguyễn Thị Bích T, sau khi phát hiện bị mất chiếc điện thoại, chị T đã làm đơn trình báo gửi Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Ngày 07/7/2017, Siu Tiu ra đầu thú. Sau khi mua chiếc điện thoại do Kpuih Y và Siu T chiếm đoạt, anh Tiền đã bán lại cho khách hàng (không rõ nhân thân, lai lịch) nên không thu hồi được. Qua định giá, kết luận: Chiếc điện thoại hiệu Oppo F1S có giá trị 3.200.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 13 giờ ngày 18/7/2017, Kpuih Y đi bộ lang thang trong xã Bình Giáo, huyện Chư Prông, với mục đích tìm nhà ai sơ hở thì đột nhập vào trộm cắp tài sản. Khi đi đến thôn Tân Lạc, xã Bình giáo, thấy nhà ông Lâm Đình N cửa nhà khóa ngoài và không có người trông coi nên Y cạy cửa sổ đột nhập vào trong nhà lục tìm tài sản nhưng không có gì. Sau đó, Y đi ra phía sau nhà thì thấy 01 con bò đực ba năm tuổi của ông Nđang cột trong chuồng. Y đến mở dây thừng rồi dắt con bò đi theo lối sau vườn nhà ông N đi ra đường Quốc lộ 19B và cột lại bên lề đường. Lúc này, Y gọi điện thoại cho anh Phan Văn T, sinh năm 1993, trú tại thị trấn C, huyện Đ là người lái xe thuê và có quen biết với Y, đồng thời nói T đến chở bò cho Y về huyện Đức Cơ bán, anh T đồng ý. Sau khi nhận được điện thoại của Y, anh T thuê xe ô tô (không rõ biển số và chủ xe) đến cùng với Y dắt bò lên xe rồi chở về thị Trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ và Y đã bán con bò này cho người phụ nữ tên Bình (không rõ nhân thân, lai lịch) được 7.000.000 đồng. Y trả tiền thuê xe cho anh Toàn hết 3.000.000 đồng, còn 4.000.000 đồng Y đã tiêu xài cá nhân hết.

Qua định giá, kết luận: Con bò đực (03 năm tuổi) nặng khoảng 220kg, vòng ngực khoảng 1,45 mét, chiều dài thân chéo khoảng 1,15 mét có giá trị 18.000.000 đồng.

Vụ thứ bốn: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/7/2017, Kpuih Y đón xe khách từ huyện Đức Cơ để đi huyện Chư Sê chơi. Khi đi đến xã Ia Băng, huyện Chư Prông thấy nhà dân thưa thớt, vắng người nên Y nảy sinh ý định tìm nhà nào sơ hở thì đột nhập vào lấy trộm tài sản nên Y xuống xe rồi đi dạo bộ. Khi đi đến trước nhà anh Dương Quang H, sinh năm 1988, trú tại: thôn V, xã B, huyện C thấy cửa nhà khóa ngoài và không có người trông coi nên Y nhặt cây gỗ ở hàng rào rồi vào cạy phá cửa sổ bên hông nhà bung ra. Sau đó, Y đột nhập vào bên trong lục tìm trong tủ quần áo ở phòng ngủ của anh H lấy được tài sản, gồm: 20.000.000 tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 đồng hồ hiệu Casio; 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ và 01 tờ tiền mệnh giá 2 USD. Sau khi lấy toàn bộ số tài sản trên, Kpuih Y đi đến thành phố Pleiku và đã bán chiếc nhẫn vàng cho tiệm vàng (không xác định tiệm nào) được 1.500.000 đồng. Sau đó, Y đi đến tỉnh Lâm Đồng chơi và tiêu xài hết toàn bộ số tiền nêu trên. Ngày 08/8/2017, Kpuih Y ra đầu thú và khai nhận toàn hộ hành vi phạm tội như đã nêu trên .

Qua định giá, kết luận: Chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ có giá trị 2.450.000 đồng; chiếc đồng hồ hiệu Casio có giá trị 1.260.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 2 USD có giá trị 45.560 đồng.

Quá trình điều tra, Kpuih Y và Siu T khai nhận: Ngoài các vụ trộm cắp như đã nêu trên, Kpuih Y và Siu T còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản tại huyện Ia Grai và 04 vụ trộm cắp tài sản tại huyện Đức Cơ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Cơ, để phối hợp điều

tra, xử lý. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Cơ đang tiến hành điều tra, xác minh nên không đề cập đến trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số: 157/CTr-VKS, ngày 02/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Kpuih Y, về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Siu Tiu, về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Kpuih Y phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Siu Tphạm tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

- Về mức hình phạt:

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, Điều 33, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 53 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Kpuih Y: Từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 33, điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Siu T: Từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Kpuih Yinh bồi thường cho chị Phạm Thị Mai số tiền: 11.764.000 đồng, bồi thường cho ông Lâm Đình Ngọ số tiền: 12.000.000 đồng, bồi thường cho anh Dương Quang Hiếu số tiền: 25.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Kpuih Yinh và Siu Tiu liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích Thủy số tiền: 3.500.000 đồng.

Ý kiến của Người bào chữa: Không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố đối với hai bị cáo Kpuih Y và Siu T.

Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các yếu tố và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo Kpuih Y và Siu T như sau: Các bị cáo Kpuih Y và Siu T là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, hạn chế về nhận thức pháp luật. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một phần là do sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu.

Sau khi phạm tội, bị cáo Kpuih Y đã tác động gia đình bồi thường cho ông Lâm Đình Ngọ số tiền là 3.000.000 đồng. Bị cáo Siu T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo Kpuih Y và Siu T đều thành khẩn khai

báo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Kpuih Y và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Siu T. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Kpuih Y từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Xử phạt bị cáo Siu Ttừ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ý kiến của bị hại Lâm Đình Ngọ:

Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo Kpuih Y bồi thường số tiền 12.000.000 đồng.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xử lý bị cáo Kpuih Y theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong thời gian từ ngày 19/6/2017 đến ngày 21/7/2017, tại địa bàn huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai, Kpuih Y đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản và tại địa bàn thành phố Pleiku Kpuih Y cùng với Siu Tthực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ, ngày 19/6/2017, tại: thôn 1, xã Thăng Hưng, huyện Chư Prông, Kpuih Yđã trộm cắp của chị Phạm Thị M: 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Asus và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone (do Trung Quốc sản xuất). Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 11.764.000đ (mười một triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ, ngày 21/6/2017, tại: thôn Ia Rok, xã Chư Hdrông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Kpuih Yđã trộm cắp của chị Nguyễn Thị Bích T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1S, trị giá: 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Vào khoảng 13 giờ, ngày 18/7/2017, tại: thôn Tân Lạc, xã Bình Giáo, huyện Chư Prông, Kpuih Yđã trộm cắp của ông Lâm Đình N 01 con bò đực ba năm tuổi, trị giá: 18.000.000đ (mười tám triệu đồng).

Vụ thứ bốn: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 21/7/2017, tại: thôn Phú Vinh, xã Ia Băng, huyện Chư Prông, Kpuih Y đã trộm cắp của anh Dương Quang H: 20.000.000 tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 đồng hồ hiệu Casio; 01

nhẫn vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ và 01 tờ tiền mệnh giá 2 USD. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 23.755.560đ (hai mươi ba triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm sáu mươi đồng).

Ngày 07/7/2017 Siu Tra đầu thú và ngày 08/8/2017 Kpuih Yinh ra đầu thú.

Tổng giá trị tài sản mà Kpuih Y đã chiếm đoạt là: 56.719.560đ (năm mươi sáu triệu bảy trăm mười chín nghìn năm trăm sáu mươi đồng).

Giá trị tài sản mà Siu T đã chiếm đoạt là: 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Lời khai nhận tội của các bị cáo Kpuih Y và Siu T tại cơ quan CSĐT công an thành phố Pleiku cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được. Bị cáo Kpuih Y thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, có tổng giá trị tài sản là: 56.719.560 đồng, bị cáo Siu T thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản, trị giá là: 3.200.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố bị cáo Kpuih Y, về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Siu T, về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai ngày càng gia tăng và phức tạp. Hành vi của các bị cáo Kpuih Y và Siu T là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, các bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi phạm tội, gây nên tâm lý hoang mang trong nhân dân, gây mất trật tự trị an. Các bị cáo Kpuih Y và Siu T là những thanh niên có sức khỏe nhưng các bị cáo không lo làm ăn chân chính mà muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó các bị cáo Kpuih Y và Siu T phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Đối với vụ trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1S của chị Nguyễn Thị Bích T tại: thôn Ia Rok, xã Chư Hdrông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Kpuih Y và Siu T đã thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó Kpuih Yinh là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện tội phạm, còn Siu Tphạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Do đó, bị cáo Kpuih Y phải chịu hình phạt nặng hơn bị cáo Siu T.

Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo Kpuih Y không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 18/5/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ Quyết định đưa đi Trường giáo dưỡng số 03 tại thành phố Đà Nẵng, thời hạn 24 tháng. Ngày 23/4/2013, chấp hành xong thời gian giáo dưỡng về địa phương. Tuy nhiên bị cáo không sửa chữa bản thân mà lại liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, các lần trộm cắp đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Siu T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 16/02/2016, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị Công an xã Ia Lang, huyện Đức Cơ xử phạt hành chính (phạt tiền); chưa chấp hành xong. Tuy nhiên đến ngày 21/6/2017, bị cáo lại cùng Kpuih Y thực hiện hành vi phạm tội.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa các bị cáo Kpuih Y và Siu T đã "thành khẩn khai báo" hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Kpuih Y đã tác động gia đình bồi thường số tiền 3.000.000 đồng cho bị hại Lâm Đình N. Bị cáo Siu "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng". Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Siu T và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Kpuih Y

Đối với anh Nguyễn Phước An là người đã mua chiếc máy tính xách tay hiệu Asus; anh Trần Đình T là người đã mua chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1S mà bị cáo Kpuih Yđã bán, sau đó anh A và anh T đã bán lại cho người khác. Tuy nhiên, khi mua các tài sản trên, anh A và anh T đều không biết đó là tài sản do Kpuih Y phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Pleiku không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với A và T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp

Đối với anh Phan Văn T là người đã chở con bò do bị cáo Kpuih Y chiếm đoạt đi tiêu thụ. Tuy nhiên, anh T không biết đó là tài sản do bị cáo Y phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Pleiku không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với anh T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên Bình là người đã mua con bò do bị cáo Kpuih Y trộm cắp, nhưng do bị cáo Y và anh T không biết người này là ai, ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Pleiku không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với chị Bình về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ thì xử lý sau.

*** Về vật chứng của vụ án:**

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng của ông Rơ Lan B mà Kpuih Y đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Hiện ông B không có mặt tại địa phương nên chưa thu giữ xe mô tô và giải quyết được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppp F1S, sau khi trộm cắp, Kpuih Y đã bán lại cho anh Trần Đình T. Anh T đã bán lại cho người khác. Hiện không xác

định được người mua và không thu hồi được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 máy tính xách tay hiệu Asus, sau khi trộm cắp, Kpuih Y đã bán lại cho anh Nguyễn Phước A. Anh A đã bán lại cho người khác. Hiện không xác định được người mua và không thu hồi được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 con bò đực lông màu vàng 03 năm tuổi, sau khi trộm cắp, Kpuih Y đã bán lại cho 01 người phụ nữ tên Bình tại huyện Đức Cơ. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch người phụ nữ tên Bình nên không thu hồi được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 nhẫn vàng 18k, sau khi trộm cắp, Kpuih Yinh đã bán lại cho một tiệm vàng, nhưng Y không nhớ nên không thu hồi được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone (Trung Quốc), sau khi trộm cắp Kpuih Y đã vứt trên đường đi từ huyện Chư Prông về huyện Đức Cơ; 01 đồng hồ hiệu Casio; 01 tờ tiền mệnh giá 2USD, Yinh đã làm mất khi đi chơi ở Đà Nẵng và Lâm Đồng nên không thu hồi được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra vụ án, trong đơn xin xét xử vắng mặt và tại phiên tòa các bị hại yêu cầu bồi thường như sau:

Chị Phạm Thị M yêu cầu bị cáo Kpuih Y bồi thường số tiền: 11.764.000đ (mười một triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị Bích T yêu cầu các bị cáo Siu T và Kpuih Y bồi thường số tiền: 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Ông Lâm Đình N yêu cầu bị cáo Kpuih Y bồi thường số tiền: 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Anh Dương Quang H yêu cầu bị cáo Kpuih Y bồi thường số tiền: 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Kpuih Y đồng ý bồi thường cho chị Phạm Thị M số tiền: 11.764.000 đồng, bồi thường cho ông Lâm Đình N số tiền: 12.000.000 đồng, bồi thường cho anh Dương Quang H số tiền: 25.000.000 đồng. Đồng thời bị cáo Kpuih Y và Siu T đồng ý liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích T số tiền: 3.500.000 đồng, mỗi bị cáo bồi thường 1.750.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy việc các bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần chấp nhận.

Về án phí: Các bị cáo Kpuih Y và Siu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Kpuih Y và Siu T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; Điều 33; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 53 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Kpuih Y 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 08/8/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Siu T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 07/7/2017.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Kpuih Yinh:

+ Bồi thường cho chị Phạm Thị M số tiền: 11.764.000đ (mười một triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

+ Bồi thường cho ông Lâm Đình Nsố tiền: 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

+ Bồi thường cho anh Dương Quang H số tiền: 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

+ Bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích T số tiền: 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Siu Tiu: Bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích T số tiền: 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Kpuih Y và Siu T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm

nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Kpuih Y phải chịu 2.525.700đ (hai triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn bảy trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Siu T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 30/11/2017). Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết bản sao bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Pleiku;
- Công an thành phố Pleiku;
- Các bị cáo;
- Luật sư;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- THADS thành phố Pleiku;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà